

**CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MASAN
MASAN GROUP CORPORATION**

Số: 458 /2026
No.: ____/2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Tp. HCM, ngày 30 tháng 10 năm 2026
HCM City, 30 October 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
ORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh
To: State Securities Commission of Vietnam
Hanoi Stock Exchange
Ho Chi Minh Stock Exchange

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan (“Công ty”)

Name of organization: Masan Group Corporation (the “Company”)

Mã chứng khoán/Mã thành viên: MSN

Stock code/ Broker code: MSN

Địa chỉ: Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Address: No. 23 Le Duan, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Điện thoại liên hệ/Tel.: 28 6256 3862

Fax: 28 3827 4115

2. Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết HĐQT Công ty số 457/2026/NQ-HĐQT ngày 30/10/2026 đồng ý để Ông David Tan Wei Ming thôi làm nhiệm vụ thành viên HĐQT và sẽ tiến hành trình ĐHCĐ thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, và phê duyệt Công ty giao kết hợp đồng lao động với Ông David.

Content of disclosure: Board Resolution of the Company No. 457/2026/NQ-HDQT dated 30 October, 2026 accepts Mr. David Tan Wei Ming to resign as Board member and will submit for Genereal Meeting of Shareholders’s approval through the collection of shareholders’s opnions in writing, and approves the Company entering into labor contract with Mr. David.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/10/2026 tại đường dẫn <https://masangroup.com/vi/investor-relations.html>

This information was disclosed in the folder Corporate Announcements of section Investor Center on the Company’s website on 30 October 2026 at <https://masangroup.com/investor-relations.html>



Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố như nêu tại Mục 2;

Documents related to disclosed information at mentioned in Item 2.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Authorized representative for information disclosure
LUẬT SƯ TRƯỞNG / GENERAL COUNSEL



TRẦN PHƯƠNG BẮC



CÔNG TY CỔ PHẦN
TẬP ĐOÀN MASAN

Số: 457/2026/NQ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN MASAN**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

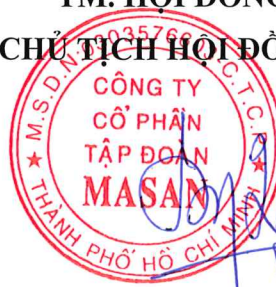
- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan ("**Công ty**"), được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm ("**Điều lệ**");
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu Thư xin ý kiến Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") số 456/2026/BBKP-HĐQT ngày 30 /10 /2026.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Căn cứ Thư từ nhiệm của Ông David Tan Wei Ming về việc thôi giữ chức vụ thành viên HĐQT, HĐQT đồng ý để Ông David Tan thôi làm nhiệm vụ thành viên HĐQT và sẽ tiến hành trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Điều 2.** Phê duyệt việc Công ty giao kết hợp đồng lao động với Ông David Tan ("**Hợp đồng**"), theo mẫu hợp đồng đính kèm.
- Điều 3.** Giao cho Tổng Giám đốc - Ông Le Danny quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của Hợp đồng và ký kết Hợp đồng với Ông David Tan.
- Điều 4.** Các cá nhân và phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
- Điều 5.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ký.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐĂNG QUANG





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence – Freedom - Happiness

MẪU HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
LABOR CONTRACT FORM

Chúng tôi, một bên là:
We include:

Quốc tịch:
Nationality:

Chức vụ:
Position:

Đại diện cho:
Being the representative of:
Điện thoại:
Tel No.:

Và một bên là:
And:

Quốc tịch:
Nationality:

Sinh ngày:
Date of birth:

Địa chỉ tạm trú:
Current address:

Số hộ chiếu:
Identify card:

Cấp ngày:
Issue date:

Tại:
Place of issue:

(sau đây gọi tắt là “Người lao động”)
(hereunder referred as the “Employee”)

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:
Agree to sign this Labor Contract and commit to implement properly the following provisions:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

Article 1: Duration and type of contractual work

- Loại hợp đồng lao động: [...]
Type of labor contract: [...]
- Địa điểm làm việc: [...]
Place of work: [...]
- Chức vụ: [...]
Position: [...]

Công việc phải làm: [...]
Tasks: [...]

Điều 2: Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi

Article 2: Working hour and rest period

- Thời giờ làm việc: giờ/tuần
Time of work: hours per week

- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết, ...): Theo quy định của Công ty
Holidays (weekly rest, annual leave, public holiday, etc): According to the Company's regulation.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của Người lao động
Article 3: Obligations, rights and benefits of the Employee

1. Quyền lợi/Rights and benefits:

- Phương tiện đi lại làm việc: [...]
Means of transportation to work: [...]
- Mức lương chính hoặc tiền công: đồng/tháng
Basic salary or wages: VND /month
[...]
- Phụ cấp: [...]
Allowances: [...]
- Phương thức trả lương: Bằng tiền Việt Nam đồng (VND) và được chuyển khoản vào tài khoản ở Việt Nam sau khi khấu trừ các khoản thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp của Nhà nước.
Form of paying salary: By Vietnamese dong (VND) and will be transferred to a bank account in Vietnam after the deduction of personal income tax and compulsory social, health, and unemployment insurance payable by the Employee in accordance with the law.
- Được trả lương vào ngày [...].
To be paid monthly [...].
- Tiền thưởng: [...]
Bonus: [...]
- Tiền lương tháng 13: [...]
13th-month Salary: [...]
- Chế độ nâng lương, nâng bậc: [...].
Salary and Rank increment: [...]
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Công ty và quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
Labor protection equipment to be provided: In accordance with the Company's regulations and the applicable law on occupational safety and hygiene.
- Bảo hiểm xã hội (“BHXH”), bảo hiểm y tế (“BHYT”) và bảo hiểm thất nghiệp (“BHTN”): Được tham gia theo quy định của pháp luật.
Social insurance (“SI”), health insurance (“HI”) and unemployment insurance (“UI”): In accordance with the law.
- Chế độ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề: [...].
Training, development, and skill enhancement: [...].
- Trong thời gian thử việc, [...]
During the probationary period, [...]

2. Nghĩa vụ/Obligations:

- Hoàn thành những công việc phải làm như cam kết trong Hợp đồng Lao động và bản mô tả công việc.
To fulfill the assigned tasks as committed in the labor contract and the job description.
- Người lao động có nghĩa vụ đóng BHXH, BHTN, BHYT theo quy định pháp luật. Công ty sẽ khấu trừ trực tiếp tỷ lệ trích nộp từ tiền lương hàng tháng làm cơ sở đóng BHXH, BHYT, BHTN

của Người lao động để thay mặt Người lao động nộp cho cơ quan BHXH theo quy định của pháp luật.

The Employee is obligated to participate in social insurance, health insurance and unemployment insurance as prescribed by law. The Company shall directly deduct the legally prescribed contribution rates from the Employee's monthly salary as the basis for social insurance, health insurance and unemployment insurance and will remit these on behalf of the Employee to the relevant Social Insurance authorities in accordance with the law.

- Chấp hành lệnh điều hành sản xuất – kinh doanh, tuân thủ Nội quy, kỷ luật lao động, an toàn lao động, vệ sinh lao động và các quy định khác của công ty.

To comply with production and business operation directives, adhere to the Company's Internal Labor Regulations, labor discipline, occupational safety, labor hygiene, and other applicable Company regulations.

- Bồi thường vi phạm và trách nhiệm vật chất: Theo nội quy công ty và pháp luật về lao động hiện hành.

Compensation for violations and material damages: In accordance with Company's Internal Labor Regulations and the applicable labor law.

- Người lao động tuân thủ nghĩa vụ bảo vệ tài sản, bí mật công nghệ và bí mật kinh doanh của Công ty theo quy định tại Nội quy Lao động và Thỏa thuận Bảo mật thông tin, minh bạch và không cạnh tranh đã ký với Công ty và thực hiện đầy đủ nội dung các Thỏa thuận/Cam kết khác được ký với Công ty trong quá trình thực hiện Hợp đồng Lao động.

The Employee shall comply with obligations to protect the Company's assets, technological secrets, and business secrets as stipulated in the Internal Labor Regulations and the Confidentiality Agreement, Transparency and Non-Compete Agreement signed with the Company, and fully perform other agreements/commitments signed with the Company during the term of the Labor Contract.

- Người lao động có trách nhiệm bàn giao công việc, tài liệu và hoàn trả tài sản mà Công ty cấp phát, cung cấp trong quá trình làm việc (bao gồm cả trong Thời gian thử việc) theo quy định và thủ tục của Công ty.

The Employee is responsible for handing over work, documents, and returning assets provided by the Company during the course of employment (including the probation period) in accordance with the Company's regulations and procedures.

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của Người sử dụng lao động

Article 4: Obligations and rights of the Employer

1. Nghĩa vụ/Obligations:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng Lao động.

To ensure employment and fully implement committed terms in the Labor Contract.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người lao động theo Hợp đồng Lao động, Thỏa ước Lao động tập thể (nếu có).

To fully and timely pay the Employee all remuneration and other benefits in accordance with the Labor Contract or Collective Labor Agreement (if any).

- Công ty có nghĩa vụ trích tỷ lệ trích nộp tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN thuộc trách nhiệm của người sử dụng lao động theo quy định của pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN.

The Company is obligated to deduct and contribute the statutory portions of the Employee's monthly salary for social insurance, health insurance and unemployment insurance, which are the responsibilities of the employer, in accordance with the provisions of the laws on social insurance, health insurance and unemployment insurance.

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật về lao động.

Other obligations as prescribed by the labor law.

2. Quyền hạn/Rights:

- Điều hành (bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc...) Người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng Lao động.
To manage Employee (arrangement, transfer and suspension of jobs, etc.) to fulfill the works in accordance with the Labor Contract.
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng Lao động, kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật, Thỏa ước Lao động tập thể (nếu có) và Nội quy Lao động của doanh nghiệp.
To postpone, terminate the Labor Contract, discipline the Employee in accordance with the law, Collective Labor Agreement (if any) and Internal Labor Regulations of the Company.
- Có quyền khấu trừ và nộp thuế thu nhập cá nhân thay cho Người lao động đối với lương và các khoản thu nhập khác mà Người lao động được hưởng trước khi chi trả cho Người lao động.
The Company has the right to withhold and remit personal income tax on behalf of the Employee for salary and other income entitlements before making payments to the Employee.
- Trong thời gian thử việc, [...]
During the probationary period, [...]
- Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật về lao động.
Other rights as prescribed by the labor law.

Điều 5: Điều khoản thi hành

Article 5: Implementation provision

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng Lao động này thì áp dụng quy định của Thỏa ước Tập thể, trường hợp chưa có Thỏa ước Tập thể thì áp dụng quy định của pháp luật lao động.
The other labor issues that are not provided for in this Labor Contract shall be applied in accordance with the provisions of the Collective Labor Agreement, and in case such Collective Labor Agreement is not available, shall be applied in accordance with the provisions of the labor law.
- Hợp đồng Lao động được làm thành [...] bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực chính thức từ ngày ký. Khi hai bên ký kết Phụ lục Hợp đồng Lao động, thì nội dung của Phụ lục Hợp đồng Lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng lao động này.
This Labor Contract is made in [...] copies of equal validity; each party keeps one copy and officially comes into force on the signing date. If both parties sign an appendix to this Labor Contract, the contents of such Appendix shall be valid in the same manner as the contents of this Labor Contract.

Hợp đồng này làm tại Thành phố Hồ Chí Minh, ngày __ tháng __ năm ____.

This Labor Contract is made in Ho Chi Minh City on date __ month __ year ____.

Người lao động
Employee
(Ký tên/To sign)

Người sử dụng lao động
Employer
(Ký tên, đóng dấu/To sign, stamp)